

**Điều 5.** — Các loại phiếu công trái đều ghi tên người mua. Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền sở hữu phiếu công trái như đối với mọi tài sản riêng của công dân. Người sở hữu phiếu công trái có quyền chuyển quyền sở hữu cho người khác, theo thể thức do Hội đồng bộ trưởng quy định.

**Điều 6.** — Các loại phiếu công trái được hưởng lãi hàng năm là 2% tính trên số tiền, số thóc hoặc số ngoại tệ ghi trên phiếu. Phiếu công trái được thanh toán đúng hạn 10 năm kể từ ngày mua, vốn và lãi thanh toán một lần.

**Điều 7.** — Những người có đóng góp xuất sắc về công trái, những địa phương, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động phát hành công trái được Nhà nước biểu dương, khen thưởng.

Người nào làm giả phiếu công trái, tuyên truyền xuyên tạc chính sách công trái, hoặc có hành vi khác phá hoại việc phát hành công trái thì bị xử lý theo pháp luật.

**Điều 8.** — Thành lập Ủy ban vận động mua công trái từ trung ương đến xã, phường gồm đại diện của các ngành, các giới. Ủy ban vận động mua công trái phối hợp hoạt động của các ngành, các giới trong công tác tuyên truyền, cổ động về công trái và vận động phong trào quần chúng mua công trái.

**Điều 9.** — Hội đồng bộ trưởng tổ chức, chỉ đạo việc phát hành công trái và quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh này.

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 1983

Hội đồng Nhà nước

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

**TRƯỜNG-CHINH**

**LỆNH của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước số 12-CT/HĐNN7 ngày 28-11-1983 công bố Pháp lệnh về việc phát hành Công trái xây dựng Tổ quốc.**

HỘI ĐỒNG NHÀ NƯỚC  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

Căn cứ vào điều 100 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và điều 34 của Luật tổ chức Quốc hội và Hội đồng Nhà nước,

NAY CÔNG BỐ

Pháp lệnh về việc phát hành Công trái xây dựng Tổ quốc đã được Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 11 năm 1983.

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 1983

Hội đồng Nhà nước

nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch

**TRƯỜNG-CHINH**

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

**QUYẾT ĐỊNH số 141-HĐBT ngày 1-12-1983 về việc phân vạch địa giới một số xã thuộc tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng.**

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18 tháng 12 năm 1980;

*Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981; Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng,*

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.**— Chia một số xã của các huyện Tam Kỳ, Quế Sơn, Trà My thuộc tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng như sau:

#### 1. Huyện Tam Kỳ:

Chia xã Tam Trà thành hai xã lấy tên là xã Tam Trà và xã Tam Sơn.

Địa giới của xã Tam Trà ở phía đông giáp nông trường Đức Phú và xã Tam Mỹ; phía tây giáp xã Tam Lãnh; phía nam giáp dãy núi Trường Sơn và huyện Trà My; phía bắc giáp xã Tam Sơn và xã Tam Anh.

Địa giới của xã Tam Sơn ở phía đông giáp nông trường Đức Phú và xã Tam Anh; phía tây giáp xã Tam Lãnh; phía nam giáp xã Tam Trà; phía bắc giáp xã Tam Ngọc, xã Tam Thái và hồ Phú Ninh.

#### 2. Huyện Quế Sơn:

a) Chia xã Quế An thành hai xã lấy tên là xã Quế An và xã Quế Minh.

Địa giới của xã Quế An ở phía đông giáp xã Quế Minh; phía tây giáp xã Quế Phong; phía nam giáp xã Quế Thọ; phía bắc giáp xã Quế Long và xã Quế Châu.

Địa giới của xã Quế Minh ở phía đông giáp xã Quế Châu; phía tây giáp xã Quế An; phía nam giáp xã Bình Lãnh; phía Bắc giáp xã Quế Châu.

b) Chia xã Quế Mỹ thành hai xã lấy tên là xã Quế Mỹ và xã Quế Cường.

Địa giới của xã Quế Mỹ ở phía đông giáp tuyến đường sắt Bắc — Nam; phía tây giáp xã Quế Hiệp; phía nam giáp sông

Ly Ly và huyện Thăng Bình; phía bắc giáp xã Quế Phú.

Địa giới của xã Quế Cường ở phía đông giáp quốc lộ I; phía tây giáp tuyến đường sắt Bắc — Nam, phía nam giáp sông Ly Ly và huyện Thăng Bình; phía bắc giáp xã Quế Phú.

c) Chia xã Quế Hiệp thành hai xã lấy tên là xã Quế Hiệp và xã Quế Thuận.

Địa giới của xã Quế Hiệp ở phía đông và phía bắc giáp huyện Duy Xuyên; phía tây và phía nam giáp xã Quế Châu và xã Quế Thuận.

Địa giới của xã Quế Thuận ở phía đông và phía nam giáp xã Quế Mỹ và huyện Thăng Bình; phía tây và phía bắc giáp xã Quế Châu và xã Quế Hiệp.

#### 3. Huyện Trà My:

a) Chia xã Trà Leng thành hai xã lấy tên là xã Trà Leng và xã Trà Đơn.

Địa giới của xã Trà Leng ở phía đông giáp xã Trà Giáo; phía tây giáp huyện Phước Sơn; phía nam giáp xã Trà Đơn; phía bắc giáp xã Trà Đốc.

Địa giới của xã Trà Đơn ở phía đông giáp xã Trà Giác; phía tây và phía bắc giáp xã Trà Leng; phía nam giáp xã Trà Tập.

b) Chia xã Trà Đốc thành hai xã lấy tên là xã Trà Đốc và xã Trà Bui.

Địa giới của xã Trà Đốc ở phía đông giáp thị trấn Trà My; phía tây giáp xã Trà Bui; phía nam giáp xã Trà Tân; phía bắc giáp huyện Tiên Phước.

Địa giới của xã Trà Bui ở phía đông giáp xã Trà Đốc; phía tây và phía bắc giáp huyện Phước Sơn; phía nam giáp xã Trà Leng.

c) Chia xã Tiên Minh thành hai xã lấy tên là xã Trà Dương và xã Trà Đông.

Địa giới của xã Trà Dương ở phía đông giáp xã Trà Đông; phía nam giáp xã Tiên Hiệp thuộc huyện Tiên Phước; phía nam giáp xã Trà Giang và thị trấn Trà My; phía bắc giáp xã Tiên An thuộc huyện Tiên Phước.

Địa giới của xã Trà Đông ở phía đông giáp xã Tiên Lập, huyện Tiên Phước, phía tây giáp xã Trà Dương; phía nam giáp xã Trà Liên; phía bắc giáp xã Tiên An, huyện Tiên Phước.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 1 tháng 12 năm 1983

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng  
Bộ trưởng Tổng thư ký  
NGUYỄN HỮU THỤ

**QUYẾT ĐỊNH số 144-HĐBT ngày  
3-12-1983 về việc phân vạch  
địa giới huyện Tam Kỳ thuộc  
tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng.**

#### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18 tháng 12 năm 1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng và Ban tổ chức của Chính phủ,

#### QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Chia huyện Tam Kỳ thành 2 đơn vị hành chính lấy tên là thị xã Tam Kỳ và huyện Núi Thành.

a) Thị xã Tam Kỳ gồm có 7 phường Hòa Hương, An Sơn, Phước Hòa, An Xuân, An Mỹ, Tân Thạnh, Trường Xuân và 10 xã Tam Phú, Tam Thanh, Tam Thăng, Tam An, Tam Dân, Tam Thạnh, Tam Phước, Tam Ngọc, Tam Thái, Tam Lãnh.

Địa giới của thị xã Tam Kỳ ở phía đông giáp biển Đông; phía tây giáp huyện Tiên Phước; phía nam giáp huyện Núi Thành; phía bắc giáp huyện Thăng Bình.

b) Huyện Núi Thành gồm có 12 xã Tam Xuân, Tam Tiến, Tam Trà, Tam Sơn, Tam Anh, Tam Hiệp, Tam Hòa, Tam Nghĩa, Tam Mỹ, Tam Quang, Tam Giang, Tam Hải và thị trấn Núi Thành.

Địa giới của huyện Núi Thành ở phía đông giáp biển Đông; phía tây giáp huyện Trà My và huyện Tiên Phước; phía nam giáp huyện Trà Bồng cùng tỉnh và huyện Bình Sơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình; phía bắc giáp thị xã Tam Kỳ.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam — Đà Nẵng và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 1983

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU